

VIẾT CHO NGƯỜI "ĐÃ CHẾT"

(Bài 52)

***/ Chuyện đời nay.**

I.

San Jose, thứ Bảy Aug. 19/2017

Trưa nay vừa xong mấy lớp học trò, tưởng thanh thoi ngồi viết bài 52, ngờ đâu chỉ mới vài giòng đã thấy chán nản. Con gió ngoài trời chui vào làm lạnh căn phòng viết. Thấy hai vai ớn ớn. Thế là buông bàn phím, lơ đãng nhìn ra cửa sổ.

Cái nắng mùa hè như đánh thức điều gì từ lâu im ngủ. Cứ thấy như nhung nhớ những nỗi niềm nào rất xưa. Sài Gòn xa xăm? Một bản đàn? Một bài văn? Một hình ảnh kỷ niệm? Không biết được. Chỉ biết mỗi điều rằng các sợi buồn từ đáy sâu vô thức cứ như chen lấn nhau mà trôi lên "trình diện"!

Rõ đúng tôi là con người "*nắng mưa không định, một phút trước cô vui bao nhiêu thì phút sau đã rĩ buồn ngàn ấy!*" như lời Daniel nhận xét trong quãng đời làm cu li bên trời Tây xa tít. Mà thật, chiều nay sao thấy chao đảo quá. Tiếc từng phút trôi đi trong vô vị mà cái Tâm vẫn không định, nghị lực trón đầu hết cả.

Cuối cùng, ngẫm tới nghĩ lui mới tìm được nguyên nhân (có lẽ?) cho nỗi u hoài đầy ắp. Đó là lá thư anh Đặng Văn Âu vừa gửi sáng nay.

Thư dài, trong có nhiều vấn đề làm cho động não để trên mỗi dòng đọc, có thể hình dung được nỗi khắc khoải rất đầy theo chuyện đất nước bảm sâu tâm thức anh Âu trong nhiều năm tháng. Rõ ràng anh Âu đâu có gì sung sướng! Càng đọc càng thấy thương ông anh có đôi mắt thật lì nhưng trái tim còn mềm hơn của một đứa trẻ thơ!

ĐEM TÂM TÌNH VIẾT LỊCH SỬ
THƯ THỨ HAI VIẾT CHO NHÀ VĂN
TRẦN THỊ BÔNG GIẤY
(BẰNG PHONG ĐẶNG VĂN ÂU)

Thành phố Westminster, Quận Cam, California,

Ngày 19 tháng 8 năm 2017.

Em Trần Thị Bông Giáy thân mến,

Anh từng nghe thiên hạ nói: “Người thầy thuốc mà làm thì giết chết một con bệnh. Người làm chính trị mà làm thì giết chết một thế hệ. Người làm văn hóa sai lầm thì giết hại muôn đời”. Nghĩ cho kỹ, đó là một nhận định rất đúng với thực tế lịch sử.

Người Tàu phát minh nhiều dụng cụ khoa học trước tiên trong nhân loại, nhưng các triều đại vua chúa Tàu lấy Nho giáo của ông Khổng Tử để cai trị dân, khiến cho nền văn minh nước Tàu dừng tại chỗ, lại còn bị các dân tộc chung quanh mà người Tàu coi là mọi rợ (như quân Mông Cổ, quân Mãn Thanh) đô hộ hàng trăm năm. Như vậy, ta có thể suy ra, nền văn hóa Nho Giáo ắt có vấn đề sai lầm.

Các vua nước ta từng đánh đuổi quân xâm lược Tàu ra khỏi biên thùy, nhưng lại áp dụng triệt để nền văn hóa Nho giáo của Tàu, nên nước mình cũng bị lâm vào tình trạng “chậm lớn”. Đó là lời giải đáp cho cô giáo Trần thị Lam ở Hà Tĩnh, tác giả bài thơ **“Đất Nước Mình Ngộ Quá Phải Không Anh?”**.

Một người như anh chỉ học được năm ba chữ Hán với linh mục Nguyễn Văn Thích từ hồi còn nhỏ mà dám kết tội Nho giáo làm trì trệ nền văn minh Tàu và Ta, thì không sao tránh khỏi bị độc giả cho anh là loại “éch ngồi đày giếng” mà dám “coi trời bằng vung”.

Hồi còn ngồi ở Trung Học Phổ Thông, anh có nhìn thấy bộ sách Nho Giáo đồ sộ của Cụ Trần Trọng Kim, nhưng sợ mình nuốt không trôi nên không đọc.

Về sau, anh có đọc bài nhận định của nhà văn Phan Khôi viết về bộ sách đó, và đọc xong bài “Ảnh Hưởng Nho Giáo Vào Nước Ta” (cũng của cụ Phan), anh đã lờ mờ thấy được cái không ổn của Nho Giáo. Bởi vì nhà văn Phan Khôi là một nhà nho uyên thâm, từng đọc sách Khổng Tử và sách của Bách Gia Chư Tử từ năm lên sáu, cho nên lập luận của Cụ rất thuyết phục về sự tác hại của Nho Giáo. Điều quan trọng nhất là Cụ Phan đã dẫn chứng nhiều cuộc trao đổi giữa Khổng Tử với môn sinh để chứng minh **Nho Giáo là vô thần**, điều mà Cụ Trần Trọng Kim lại cho **Nho Giáo là hữu thần**.

Cụ Phan viết, tuy Cụ “là đệ tử chân truyền của Nho Giáo, từ Hán Nho đến Tống Nho, nhưng Cụ lại khuyên dân Việt Nam ta phải dứt khoát từ bỏ Nho Giáo một cách không thương tiếc để tiến đến nền văn minh Dân Chủ tôn trọng Nhân Quyền của phương Tây.”

Rõ ràng Cụ Phan là nhà cách mạng văn hóa nhìn xa trông rộng. Cụ còn là người khai sinh thơ mới và cổ vũ phong trào thơ mới. Bài “Tình Già”, em nhớ không?

Thêm một yếu tố nữa:

Gần đây, hai ông Tàu chính cống là Lưu Á Châu (Liu Yazhou) (một vị Thượng tướng đang tại chức trong chế độ cộng sản Tàu) và ông Lưu Hiếu Ba (Liu Xiaobo) (nhà tranh đấu nhân quyền, được giải thưởng Nobel

Hòa Bình) đã đồng loạt kết tội Nho Giáo. Trong một bài tiểu luận, Lưu Hiểu Ba so sánh Khổng Tử giống như “**Hôm qua chớ nhà tang, hôm nay chớ gác cửa**” thì mình không còn nghi ngờ gì nữa để kết luận nền văn hóa Nho Giáo là nguyên nhân làm cho dân nước mình “bốn ngàn tuổi mà vẫn còn bú mớm” như lời cô giáo Trần thị Lam than thở.

Chủ nghĩa Karl Marx đã bị nhân loại ném vào thùng rác lịch sử, mà nay cộng sản Tàu đang chủ trương phục hồi và xiển dương Nho Giáo của Khổng Tử tại chính quốc và xuất cảng ra thế giới, thì cũng giúp cho chúng ta hiểu thêm rằng giữa Khổng Tử và Karl Marx **có điểm tương đồng** ở chỗ cả hai đều khiến cho nhà cầm quyền “muôn năm trường trị, nhất thống giang hồ” và đẩy lùi nền văn minh nhân loại.

Cụ Phan Khôi lập luận rằng “từ khi triều đình Nhà Nguyễn bỏ lối thi cử xưa, ít ai học chữ Hán, đạo Khổng dần dần tàn lụi; nhưng ảnh hưởng Nho Giáo vẫn còn đè nặng vào đầu óc của trí thức và tập quán của dân chúng. Bằng cứ là trí thức Miền Nam hoàn toàn theo Tây học, mang quốc tịch Pháp, nhưng cái chất Nho Giáo vẫn tồn tại qua nếp suy nghĩ và cách ứng xử của họ trong xã hội.”

*

**

Do ảnh hưởng Nho Giáo, con không được phép cãi (biện bác) lời Cha Mẹ, học trò không được cãi lời Thầy Cô, dân không được phép cãi lời Vua Quan phán, dấu cho lời dạy “**bề trên**” có sai trái. Cái phép tắc đó kéo dài từ đời này sang đời khác khiến cho não trạng của người trí thức Việt Nam dù thông minh tài giỏi đến đâu cũng không thể vượt qua hai chữ “học trò” ngoan ngoãn (bon élève, good pupil) như một giáo sư người Pháp (tên Monavon) đã đánh giá. Cái thói gia trưởng trong xã hội Việt Nam vẫn tồn tại, cho dù Nho Giáo đã suy tàn, làm cho khả năng suy luận của con cháu yếu kém

Chế độ quân chủ chuyên chính trị tội “phạm thượng” bất cứ ông quan nào dám trái ý vua bằng hình phạt tử hình hoặc chung thân trong ngục tối. Dần dà, cách cai trị đó khiến cho giới sĩ phu trở nên hèn hạ, luôn cúi, nịnh bợ Vua để hưởng ân sủng; rồi tìm đường tiến thân bằng những gièm pha, đố kỵ, hãm hại lẫn nhau. Công thần Nguyễn Trãi bị “tru di tam tộc” dưới triều Lê; Nguyễn văn Thành bị bắt ép uống thuốc độc dưới triều Nguyễn đã chính là hai bằng chứng cụ thể khởi sinh từ đám quần thần xúc xiểm tâu bảm lên Vua

Chế độ quân chủ chuyên chính của Tàu hay của Ta đã tạo nên một xã hội bề ngoài có vẻ ngăn nắp, trật tự, ổn định, tuân phục, nhưng bên trong thì bao giờ cũng muốn phản kháng. Cho nên Tàu và Ta là hai mảnh đất tốt cho hạt giống cộng sản (bịp bợm hứa hẹn Thiên đường) nảy mầm. Mặc dù giai cấp trí thức được nhà cầm quyền ưu đãi và nhân dân kính trọng, nhưng trong thâm tâm họ vẫn muốn có cuộc cách mạng đem lại công bằng xã hội. Bởi thế, một số trí thức thuộc dòng dõi Hoàng tộc hoặc thuộc dòng dõi danh tiếng Nguyễn Khoa, Hồ Đắc, Thân Trọng, Hà Thúc ở Huế đi theo cộng sản là vậy!

Hồ Chí Minh hô hào cách mạng, nhưng hành động chẳng khác nào Hoàng Đế. Giáo sư Trần Đức Thảo kể:

“Một hôm có cán bộ lễ tân đến báo cho biết ngày mai sẽ được Hồ Chí Minh cho phép tiếp kiến. Người cán bộ đó dặn Trần Đức Thảo phải đứng xa Hồ ba thước, không được phép mở lời hỏi thăm sức khỏe của Người, không được phép đưa tay ra trước để bắt tay Người, không được xưng Tôi (tức là phải xưng con?) và chỉ trả lời những câu hỏi của Người thôi” (tức là không được phép đặt câu hỏi).

Vậy Hồ Chí Minh đâu khác Tần Thủy Hoàng khinh miệt trí thức, đốt sách chôn sống học trò?

Xưa kia các nhà Nho theo phò Chúa Nguyễn Phúc Ánh cầu viện quân Xiêm La, xin khí giới Pháp để đánh đổ Nhà Tây Sơn mà không thấy trước rằng “hễ lãnh tụ đi mượn sức mạnh ngoại bang nào để giành ngai vàng, thì trước sau gì nhân dân sẽ rơi vào vòng nô lệ ngoại bang đó”.

Giáo sư Tạ Quang Bửu là người theo Tây học, thông minh xuất chúng về các bộ môn Toán học, Vật lý học, Triết học; lại nói và viết thành thạo nhiều ngoại ngữ. Ông Bửu là Thứ trưởng Quốc Phòng, thay mặt Bộ trưởng Quốc Phòng Võ Nguyên Giáp, đặt bút ký vào Hiệp định Genève năm 1954 chia đôi Đất Nước.

Ông Bửu đã cùng tầng lớp trí thức ưu tú của ta phục vụ hết mình cho cái chế độ chủ trương “đào tận gốc, tróc tận rễ trí thức” và “Chống Mỹ Cứu Nước”, mặc nhiên trở thành kẻ đồng lõa với Hồ Chí Minh, làm tay sai Nga Tàu. Do đó, VN ắt sẽ rơi vào vòng nô lệ Tàu, (Giống như Gia Long thành công trong sự cầu viện thực dân Pháp diệt nhà Tây Sơn, cuối cùng dân tộc bị rơi vào sự đô hộ của Pháp trong 80 năm.). Mang danh trí thức nhưng các ông này đã không chịu học bài học lịch sử!

Giá như các nhà trí thức Việt Nam thời bấy giờ cảnh báo cho dân biết “thà bị thằng Tây đô hộ còn hơn bị thằng Tàu đô hộ” thì Hồ Chí Minh làm sao có thể lừa dân ta vào chủ nghĩa cộng sản để phải mang nỗi nhục mất nước và mất toàn bộ phẩm giá làm người như ngày hôm nay? Trí thức của mình **ngu**, nên dân mình không lớn được là vậy!

Hồ Chí Minh nhờ binh lính và vũ khí Tàu mà chiến thắng trận Điện Biên Phủ. Dù Hoa Kỳ giúp Pháp để Pháp thắng trận Điện Biên Phủ thì cuối cùng cộng sản vẫn là kẻ chiến thắng, do bởi chủ nghĩa thực dân đã lỗi thời và kinh tế nước Pháp đã kiệt quệ trong việc phải lo đối phó với thuộc địa Algérie khi ấy cũng đang nổi dậy.

Có ba quốc gia trên thế giới lâm vào hoàn cảnh đất nước bị chia đôi. Đó là Đức, Triều Tiên và Việt Nam. Cả ba đều được Hoa Kỳ ra tay giúp ngăn chặn làn sóng Đỏ, mà chỉ có Việt Nam bị rơi vào tay cộng sản; còn Đức Quốc thống nhất trong tự do và Hàn Quốc trở nên giàu mạnh. Chúng ta phải tự hỏi tại sao, đúng không?

Em Bông Giấy,

Trước khi trả lời, anh xin thuật mẫu chuyện sau:

Ngày 28 tháng 8 năm 1988 trong cuộc họp thống nhất đảng Đại Việt tại vùng vịnh San Francisco, có sự tham dự của các lãnh tụ hàng đầu như bác sĩ Nguyễn Tôn Hoàn, bác sĩ Đặng Văn Sung, kỹ sư Hà Thúc Ký, Đại sứ Bùi Diễm, giáo sư Nguyễn Ngọc Huy, kỹ sư Cung Đình Quý và các cán bộ cao cấp như giáo sư Nguyễn Văn Canh, Đặng Văn Đệ, Đào Nhật Tiến, Lê Tấn Trọng, và anh.

Sau nghi thức khai mạc, mọi người ra ngồi vào chiếc bàn dài để nghe kỹ sư Cung Đình Quý, đồng chí cao niên nhất, mở lời phát biểu đầu tiên. Tuy đã 92 tuổi, nhưng Cụ Quý còn tráng kiện, minh mẫn, hùng hồn và đặc biệt tiếng nói rất đồng dục. Anh có cảm tưởng Cụ là hình ảnh Đảng trưởng Trương Tử Anh hiện về để hài tội chia rẽ giữa các đồng chí của mình. Nghe Cụ, các anh lớn tuổi, lớn chức rung rung khóc. Cuối cùng Cụ Quý nói

“Từ nay, tôi yêu cầu các đồng chí phải đoàn kết, gắn bó, để cùng nhau phát ngọn Cờ Đại Việt giải phóng Việt Nam”.

Các anh lớn thuộc hàng lãnh tụ bắt tay nhau, bày tỏ sự hối hận một cách chân thành và cam kết sẽ từ bỏ căn bệnh chia rẽ. Rồi lần lượt các đồng chí khác phát biểu một cách hiền hòa.

Riêng anh, tuy kém tuổi đời, tuổi đảng hơn các anh, nhưng anh dám phê bình các đồng chí lãnh tụ về nạn chia rẽ Trung Nam Bắc một cách thẳng thừng và kết luận như sau:

“Tôi hết sức đồng ý với lời quở trách của đồng chí niên trưởng Cung Đình Quý đối với các đồng chí lãnh tụ, nhưng có một điểm tôi xin phép không đồng ý”.

Nói tới đó, anh ngưng.

Bao nhiêu cặp mắt đổ dồn về anh, chờ đợi. Anh nói tiếp:

“Tôi không đồng ý chỉ phát ngọn Cờ Đại Việt, mà phải là ngọn Cờ Dân Tộc bao gồm tất cả đảng phái Quốc Gia để giải phóng Việt Nam. Chúng ta phải đoàn kết toàn dân; chứ không phải chỉ đoàn kết với những đồng chí trong đảng Đại Việt mà thôi. Căn bệnh Đảng ta, cá nhân ta còn khắc sâu trong tư tưởng, thì không thể làm chuyện đoàn kết với ai được”.

Mọi người đều im lặng, không một ai lên tiếng phản bác lý lẽ mà anh đưa ra. Bầu không khí buổi họp trở nên căng thẳng. Đồng chí chủ nhà (Trung tá Nguyễn Quan Vĩnh, người bạn phi công cùng khóa với anh) đề nghị ngưng buổi họp vì đã tới giờ ăn trưa. Thức ăn nhẹ, nước uống được bày ra trên chiếc bàn dài đặt giữa sân. Bác sĩ Đặng Văn Sung (người anh thúc bá của anh) vẫy anh lại và nói:

“Cái thói nhà binh bộc trực của chú vẫn không bỏ. Lời chú phát biểu vừa rồi là đúng với sự thật, nhưng làm buồn lòng anh Hoàn, anh Ký và anh Huy lắm đấy”.

Anh lễ phép đáp:

“Thưa anh, cuộc họp mặt hôm nay để mổ xẻ căn bệnh chia rẽ trong đảng, đã là quá trễ. Đáng lý nó phải xảy ra sau khi đồng chí Nguyễn Văn Thiệu lên làm Tổng thống. Em rất biết cách nói những lời hoa mỹ để làm đẹp lòng các anh lớn; nhưng đây là cuộc mổ xẻ căn bệnh, ắt phải chịu đau đớn thì mới dứt bệnh”.

Bác sĩ Sung nhẹ nhàng:

“Anh biết chú nhiệt tình, nhưng cách nói khôn khéo thì dễ mang lại kết quả hơn”.

Một lần nữa anh lễ phép đáp:

“Thưa anh, em tự biết, với cá tính thẳng thắn, em không thể làm chính trị, nên chỉ muốn làm cách mạng để đổi thay vận mệnh Đất Nước. Em mong anh tha lỗi”.

Sau cuộc họp đó, anh không còn được Đảng thông báo cho biết thời gian và địa điểm phiên họp kế tiếp Đảng Đại Việt Thống Nhất thành hình dưới sự lãnh đạo của bác sĩ Nguyễn Tôn Hoàn và kỹ sư Hà Thúc Ký làm Đồng Chủ Tịch. Nghĩa là không ai chịu làm Phó cho ai. Chẳng bao lâu, họ ra tuyên cáo khai trừ lẫn nhau! Thật đáng xấu hổ

Trả lời câu hỏi: **“Tại sao Việt Nam Cộng Hòa bị rơi vào tay cộng sản”** là một lần nữa anh mở xẻ vấn đề. Tất nhiên mở xẻ hay nhỏ cái răng không có thuốc tề, ắt đau đớn lắm. Anh rất ý thức rằng viết bức thư này cho em thì mình sẽ hứng lấy búa rìu dư luận từ nhiều phía, nhất là từ phía không muốn nghe SỰ THẬT.

Trí thức là bộ óc của dân tộc để dẫn dắt người dân tiến lên trình độ văn minh. Vua Chúa của ta dùng Đạo Nho cai trị, tổ chức thi cử để tuyển nhân tài phục vụ chế độ. Người đi học phải vận dụng trí nhớ để thuộc lòng chẳng những Tứ Thư Ngũ Kinh; nhớ tên các đời vua đã đành, mà còn phải nhớ tên các Ông Hoàng Bà Chúa để khỏi phạm trường quy. Thành thử trí thức Việt Nam đỗ đạt bằng cấp chỉ cốt làm quan to, hưởng nhiều bổng lộc, nhưng đa số có đầu óc thủ cựu, không dám canh tân vì sợ mất địa vị.

Do đó, trong khi Nguyễn Trường Tộ bị quản thân dưới triều vua Tự Đức gièm pha, nói lời “yêu ngôn hoặc chúng”; thì ông bạn học người Nhật (tên Yokohama) của tiên sinh được Minh Trị Thiên Hoàng và quân thần Nhật hưởng ứng canh tân. nên Nhật trở thành một xứ sở hùng cường, không bị ngoại bang đô hộ.

Còn Hồ Chí Minh lại du nhập vào đất nước cái chủ nghĩa cộng sản (vô thần, vô gia đình, vô Tổ Quốc, coi tôn giáo là thuốc phiện, chủ trương vô sản và triệt tiêu trí thức) thì lại được giới trí thức Việt Nam hăng hái tham gia.

Ngay như Thủ tướng Trần Trọng Kim, một nhà sử học thông thái, cũng không nhìn thấy cái chủ nghĩa cộng sản sẽ biến dân tộc mình thành trại súc vật (không được quyền có tự do tư tưởng, tự do ngôn luận). Vì thế mà trước đề nghị của Fukuzawa Yukichi, một sĩ quan Nhật, dù đã bị Hoa Kỳ đánh bại, “hứa sẽ giúp tiêu diệt toàn bộ đầu đảng và tay chân bộ hạ cộng sản”, Cụ Kim với cá chất ảnh hưởng Quân Tử Tàu, coi cộng sản cũng là anh em trong nhà, có thể giải quyết với nhau bằng tình huynh đệ (!), đã từ chối.

Anh hỏi Mẹ anh “tại sao Thầy (Bố) buồn rĩ rượi khi nghe Cụ Kim từ chối lời đề nghị của viên sĩ quan Nhật?”, mẹ anh đáp rằng “Thầy buồn vì Hồ Chí Minh bán đứng nhà cách mạng Phan Bội Châu cho thực dân Pháp, thông đồng với Pháp để tiêu diệt các nhà ái quốc VN, chứ không nhằm mục đích chống Thực dân. Hành động bán đứng Cụ Phan Bội Châu của Hồ Chí Minh chứng tỏ hẳn làm bất cứ điều gì để đạt được mục đích, kể cả bán nước. Thầy con đã thấy trước tai họa do Cộng sản gây ra”.

Thầy anh có người bạn đồng nghiệp là Bác sĩ Lê Đình Thám. Ông này cứ dụ dỗ Thầy anh gia nhập đảng cộng sản, nhưng ông cương quyết từ chối, còn cảnh báo cho bạn biết rằng “Cộng sản diệt tôn giáo, diệt trí thức thì dân tộc mình sẽ tiêu vong.”

Thầy anh thường căn dặn bốn người anh lớn của anh “đừng nghe theo lời tuyên truyền của cộng sản mà tham gia với họ.” Thế mà người anh cả của anh bị mắc kẹt với cộng sản vì có bà vợ là em gái của bác sĩ Nguyễn Khắc Viện, người trí thức có thân phụ bị cộng sản đầu tó cho đến chết mà vẫn nhắm mắt theo cộng sản!

Trí thức mà như thế thì người dân làm sao lớn lên được, phải không em?

Năm 1954, nước ta bị các thế lực quốc tế cắt đôi thành hai nước, có hai thể chế khác nha

– Miền Bắc theo quốc tế cộng sản, làm nghĩa vụ Người Lính Tiên Phong trong sự nghiệp nhuộm Đỏ toàn cầu

– Miền Nam ĐƯỢC Hoa Kỳ nhảy vào, biến thành tiền đồn ngăn chặn làn sóng Đỏ. Chiến sĩ Miền Nam thành Người Lính Tiên Đôn.

Ở trên anh dùng chữ ĐƯỢC là bởi: nếu nước ta nằm ở một góc khuất của thế giới như Tây Tạng, Tân Cương thì Hoa Kỳ không nhảy vào để ta có 20 năm vừa chiến đấu, vừa xây dựng một nước tương đối có tự do; trong khi tập đoàn cộng sản Bắc Việt biến xã hội Miền Bắc thành một trại súc vật khổng lồ (có óc không được suy nghĩ; có mồm không được nói; ngoan ngoãn thì được cho ăn; phản đối thì bị bỏ đói cho đến chết!)

Trong quá khứ, kẻ thù xâm lăng nước ta bao giờ cũng phia ra một khẩu hiệu để có chính nghĩa cho sự xâm lăng của họ. Ví dụ Nhà Minh lấy danh nghĩa “Phù Trần, diệt Hồ” (Quý Ly); nhà Thanh lấy danh nghĩa “Phù Lê, diệt Trịnh”; thực dân Pháp lấy danh nghĩa “Khai hóa dân tộc kém văn minh”; CSBV lấy danh nghĩa “Giải Phóng Dân Tộc” để xâm lăng Miền Nam .

Điều CSBV bôi nhọ nhân dân Miền Nam là bè lũ tay sai Đế quốc Mỹ, được bọn trí thức ngu dân phụ họa, khiến cho bản thân bọn này cũng bị điều đưng sau khi Miền Nam thất thủ.

Cuộc chiến đấu bảo vệ Tự Do của nhân dân Miền Nam hoàn toàn có CHÍNH NGHĨA, nhưng chính bọn trí thức ngu đố làm cho mất CHÍNH NGHĨA. **Kết quả là chúng ta thua trận.**

Ở trên không phải là “lời nói lấy được” của kẻ thua trận (như anh), mà là lời xác nhận của kẻ thù sau năm 1975. Điển hình:

– Nhà văn Dương Thu Hương chỉ thoát bước chân vào một tiệm sách ở Miền Nam, liền thốt lên ngay câu nói: “Một chế độ man rợ đã chiến thắng một nền văn minh”

– Vương Trí Nhàn, nhà phê bình văn học ở Miền Bắc sau khi nghiên cứu nền văn học Miền Nam, đã kết luận: “Miền Nam có nền văn học tự do, khai phóng; văn học Miền Bắc là một nền văn học minh họa”

– Chưa hết, Tổng Bí thư Lê Duẩn còn thú nhận một cách trắng trợn hơn: “Ta đánh Pháp, đánh Mỹ là đánh cho Liên Xô, cho Trung Quốc”

Vậy thử hỏi, “tại sao một nhà đại trí thức như cụ Hoàng Xuân Hãn lại khen ngợi Hồ Chí Minh và Đảng Cộng Sản Việt Nam có **công** thống nhất Đất Nước?” Chẳng lẽ cụ Hãn không mở mắt (như triết gia Cộng Sản Jean-Paul Sartre) sau khi chứng kiến hàng triệu người Miền Nam ào ra biển tìm đường thoát khỏi Thiên Đường Cộng Sản?

Nhà cách mạng Phan Chu Trinh đưa ra câu khẩu hiệu: “**Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh**” là nhằm mục đích dạy người trí thức những điều phải thực hành để cứu nước

Nhưng tiếc thay! Hòn đá tảng Nho Giáo đè nặng trên dân tộc ta quá lâu, học hành đỗ đạt chỉ cốt làm quan, vinh thân phì da, nặng tinh thần quan liêu gia trưởng, ích kỷ, nên kém phần nhận thức cái đúng cái sai cho hướng đi của dân tộc.

Bông Giấy ơi,

Anh xin đề cập đến nhà đại trí thức, đại văn hào Nhất Linh Nguyễn Tường Tam, một nhà hoạt động văn hóa, chính trị “trùm chẵn” khi Đất Nước đang đối diện với họa Cộng sản. Một nhà Tây học mà vẫn còn bị nhiễm văn hóa Nho Giáo đam mê thú chơi hoa lan!

Ông Nguyễn Tường Tam du học Pháp, đỗ bằng Cử nhân Khoa học.

– Về nước, ông không làm nghề liên quan đến Khoa học, mà cùng hai người em (Hoàng Đạo và Thạch Lam) làm báo Phong Hóa, chủ trương đả kích lễ thói Hủ Nho của bọn Xã Xệ, Lý Toét.

– Rồi ông lập ra Văn Đoàn Tự Lực phê phán tám bằng ban khen “Tiết Hạnh Khả Phong” để giải phóng phụ nữ. Nghĩa là ông muốn làm cuộc Cách Mạng Văn Hóa bằng đường lối “Khai Dân Trí” của nhà cách mạng Phan Chu Trinh.

Ngoài ra Nhất Linh Nguyễn Tường Tam còn hoạt động chính trị.

– Năm 1938, ông lập ra Đảng Hưng Việt, rồi năm 1939 đổi tên thành Đại Việt Dân Chính Đảng

– Ông tham gia Chính phủ Liên Hiệp Kháng Chiến, làm Bộ trưởng Ngoại Giao và Trưởng Phái đoàn thương thuyết Hiệp định Sơ bộ với Pháp ở Đà Lạt

– Ông từ chối làm Trưởng Phái đoàn dự Hội nghị Fontainebleau và chia tay Việt Minh vì nhìn ra bộ mặt đều cáng, lưu manh của tập đoàn cộng sản Hồ Chí Minh

– Ông từng làm Bí Thư trưởng của Việt Nam Quốc Dân Đảng (khi Đại Việt Dân chính Đảng hợp nhất với Việt Nam Quốc dân Đảng và Đại Việt).

Nói tóm lại, Nhất Linh không những là thủ lĩnh Cách Mạng Văn Hóa, mà còn là thủ lĩnh Liên Đảng Chính trị có uy tín nhất, vừa chống Cộng sản vừa chống Thực dân Pháp.

– Năm 1954, Hoa Kỳ nhảy vào Miền Nam ngăn chặn làn sóng Đỏ.

Đó là một cơ hội bằng vàng để Nhất Linh cứu nước (bởi ông biết rõ hơn ai hết sự khốn nạn thế nào của bọn Thực dân Pháp chống phá chính phủ Miền Nam do Hoa Kỳ yểm trợ).

Với thanh danh của một văn hào được cả nước kính trọng, yêu mến; với những hiểu biết sâu sắc về sự man rợ của chủ nghĩa Cộng Sản, thay vì Nhất Linh chỉ cần tiếp tục làm báo để khai sáng những thành phần trí thức u mê ăn cơm Quốc gia thờ ma Cộng sản thì ông lại lên Đà Lạt sống ẩn dật, vào rừng tìm hoa lan, bắt kẻ vận số Đất Nước ra sao. Vì thế, giáo sư Lê Hữu Mục mới gọi Nhất Linh là “chính khách trùm chăn”, và lời nhận xét này cũng được xác nhận bởi Nguyễn Tường Thiết (con trai út của Nhất Linh) trong một cuốn sách đã viết.

Giả như Nhất Linh có coi Tổng thống Ngô Đình Diệm là nhà độc tài thì ông cũng phải biết “cái độc tài của Ngô Đình Diệm vẫn tốt hơn cái chuyên chính vô sản của HCM ở Miền Bắc” chứ! Trong khi Ngô Đình Diệm biết đưa những tác phẩm của Tự Lực Văn Đoàn vào chương trình giáo dục thì Cộng sản Miền Bắc buộc các nhà văn trong Tự Lực Văn Đoàn phải “treo cổ” hoặc dùng roi đánh nát các tác phẩm – những đứa con tinh thần của họ – để tiêu diệt “một nền văn hóa đồi trụy” do ông Nhất Linh chủ trương.

Sự tuyên truyền của CS, mạ lỵ, bôi nhọ phỉ báng, vu cáo Ngô Đình Diệm (tay sai Đế quốc Mỹ) là chuyện đương nhiên dễ hiểu; nhưng còn ông Nhất Linh hẳn phải biết dữ kiện “Vua Bảo Đại cử ông Diệm làm Thượng thư Bộ Lại – chức Thủ tướng ngày nay – mà ông Diệm yêu cầu Pháp thay đổi đường lối cai trị để chính phủ Nam Triều có thực quyền, nhưng Thực dân Pháp không chấp nhận, do đó ông Diệm lập tức từ chức” chứ?

Vậy ông Diệm đâu phải là người bán nước?

Chỉ Hồ Chí Minh mới là kẻ làm đơn xin vào học Trường Thuộc địa để làm tay sai cho Thực dân nhưng bị Pháp từ chối, bèn đi làm tay sai cho Liên Xô, Trung Cộng để bán nước đó thôi!

Năm 1945, chính Cụ Trần Trọng Kim đề nghị vua Bảo Đại chọn ông Diệm làm Thủ tướng. Điều đó chứng tỏ Cụ Kim đánh giá ông Diệm “có khả năng lèo lái con thuyền quốc gia qua cơn sóng gió.” Ông Diệm từ chối.

Phải qua đến năm 1954, một lần nữa vua Bảo Đại phải ra sức thuyết phục, nhân danh tinh thần trách nhiệm với Tổ Quốc, để yêu cầu ông Diệm đảm nhiệm chức vụ Thủ tướng thì ông Diệm mới nhận lời.

Điều đó lại càng chứng tỏ Ngô Đình Diệm đâu phải là loại chính khách thèm khát danh lợi, địa vị?

Ngô Đình Diệm từ ngoại quốc về chấp chánh một đất nước tan hoang vì chiến tranh, vì Thực dân Pháp xúi giục Bình Xuyên, Hòa Hảo chống phá, nhưng ông Diệm đã mang lại sự ổn định tình thế. Ông được thế giới trọng vọng, ví như một Thánh Gandhi thứ hai của Á Châu.

Khi đi kinh lý Hoa Kỳ, ông Diệm được Tổng thống Eisenhower ra tận phi trường đón tiếp và được đọc diễn văn trước lưỡng viện Quốc hội.

Ông Nhất Linh, đâu không được ông Diệm mời tham gia chính phủ, nhưng **nếu là người yêu nước thực sự**, biết đặt sự sống còn của Tổ Quốc trên danh giá của mình, Nhất Linh phải lấy tư cách nguyên Bí thư trưởng của Đại Việt Quốc Dân Đảng để xây dựng nền dân chủ còn phôi thai cho Miền Nam bằng hai cách thể hiện:

1/ Dùng sự hiểu biết về tai họa cộng sản để dạy cho giới trí thức, cho người dân chống lại sự tuyên truyền dối trá của bè lũ cộng sản.

2/ Chỉ thị cho cán bộ của mình truy lùng cán bộ cộng sản nằm vùng và tiêu diệt hạ tầng cơ sở cộng sản.

Là một nhà hoạt động chính trị **hắn Nhất Linh phải biết** “hai cán bộ cộng sản – Lê Đình Thám và Võ Đình Cường – đứng ra thành lập các Khuôn hội Phật giáo, các Gia đình Phật tử khắp nơi chỉ với mục đích dùng Phật giáo làm lực lượng đấu tranh lật đổ Chính quyền Quốc gia, khi có cơ hội thuận lợi”?

Đàng này, ông lại làm một điều hết sức tai hại là tham gia vào cuộc đảo chánh ngày 11 tháng 11 năm 1960 do bọn tay sai Thực dân Pháp (Trần Đình Lan, Vương Văn Đông) chủ xướng. Từng Chống Pháp, sao ông Nhất Linh lại hợp tác với bọn tay sai Thực dân Pháp?

Cuộc đảo chánh bất thành, các đàn em của Nhất Linh bị bắt và tố giác “**chính ông là kẻ chủ mưu**”. Tại sao Nhất Linh không ra tòa để phủ nhận sự tố giác của đàn em; hoặc nếu có “**chủ mưu**” thì tại sao Nhất Linh không dùng pháp đình để đồng dục lên án chế độ độc tài sẽ làm mất sự ủng hộ của nhân dân Hoa Kỳ?

Đấy mới xứng đáng là lãnh tụ chứ!

Tuy nhiên do bởi uy tín quá lớn và cũng bởi được Tổng Thống Ngô Đình Diệm kính nể nên Nhất Linh không bị cầm tù ngày nào. Năm 1963, có lệnh ra tòa, vì sợ phải đối chất với những đàn em, Nhất Linh quyết định hủy mình với bức thư tuyệt mạng sau đây:

“Đời tôi để lịch sử xử, tôi không chịu để ai xử cả. Sự bắt bớ và xử tội tất cả các phần tử đối lập quốc gia là một tội nặng sẽ làm cho nước mất vào tay Cộng sản. Tôi chống đối sự đó và tự hủy mình, cũng như Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu, để cảnh cáo những người chà đạp mọi thứ tự do.” (Nhất Linh ngày 7/ 7/ 1963).

Em Bông Giấy,

Qua bức thư trên, anh nhận thấy lời Nhất Linh nói **không đúng Sự Thật**. Chính phủ Ngô Đình Diệm không bắt bớ, đàn áp người ĐỐI LẬP. Bằng có là:

– Nhóm đối lập Caravelle gồm các chính khách như Phan Huy Quát, Đặng Văn Sung, Trần Văn Đỗ, Nguyễn Văn Huyền, Trần Văn Văn... không hề bị bắt.

– Ông Hà Thúc Ký, năm 1955 lập chiến khu Ba Lòng, âm mưu ám sát Tổng Thống Diệm nên bị bỏ tù. Nhưng Hà Thúc Ký không hề bị đánh ngay cả đến chỉ một cái bạt tai!

– Những người như Hoàng Cơ Thụy, Phan Quang Đán, Phan Khắc Sửu, Vũ Hồng Khanh, Phan Bá Cầm, Bùi Lương, Đinh Xuân Quang, Nguyễn Thành Phương, cùng đám thuộc hạ em út gồm Trương Bảo Sơn, Nguyễn Thành Vinh, Phạm Lợi, Trần Tương... tham gia cuộc đảo chánh mới bị cầm tù mà thôi.

Ngoài ra, Hòa thượng Thích Quảng Đức chưa chắc đã tự thiêu, mà do sự dàn cảnh của tên cộng sản nằm vùng Trí Quang đạo diễn. Là nhà hoạt động chính trị có kinh nghiệm cộng sản, tại sao Nhất Linh dễ tin vào cái chết của HT Quảng Đức là tự thiêu?

Gần đây, anh có viết thư hỏi Trần Quang Thuận, người lái xe đưa Hòa thượng Quảng Đức ra góc đường Lê Văn Duyệt & Phan Đình Phùng rằng: “Có phải Ngài Quảng Đức tự thiêu, hay do đám sư tranh đấu mang đi đốt Ngài?” Trần Quang Thuận im thin thít. Điều đó đủ cho biết sự thật là thế nào rồi.

Theo như sách viết của ông Lê Nguyên Phu, người thụ lý vụ xử Nhất Linh, thì “Nhất Linh tự tử vì sợ đối chất với đàn em tố giác mình chủ mưu gây cuộc binh biến năm 1960; chứ không phải dùng cái chết để cảnh báo nhà cầm quyền làm mất nước.”

Người con út – Nguyễn Tường Thiết – trong hồi ký “Nhất Linh Cha Tôi” do Văn Mới xuất bản năm 2006 (trang 29-30) đã xác nhận:

“Thế rồi ông quyết định giã từ tất cả. Đà Lạt, Fim Nôm, dòng suối Đa Mê và cả trăm giỏ lan mà ông đã chăm sóc từ hai năm qua, để về luôn Sài Gòn, chấm dứt cái thời kỳ mà ông Lê Hữu Mục đã viết trong đoạn kết cuốn sách của ông là “một Nhất Linh nằm trùm chẵn ở trên Đà Lạt”. Đối với tôi, thật bụng tôi chỉ mong ông được nằm trùm chẵn lâu hơn vì đây chính là thời gian hạnh phúc nhất trong đời ông mà tôi được biết. Nhất Linh ‘xuống núi’ lăn vào cuộc đời làm báo, tham gia đảo chính, thất bại, đi trốn, bị đưa ra tòa, đưa đến cái chết tự vẫn của ông mấy năm sau, mở đầu một thời kỳ cuối cùng của đời ông với nhiều nỗ lực, nhiều chán chường hơn”.

Nếu Nhất Linh là người vô danh tiểu tốt mà tự vẫn, ngay cả vì lý do chống chính quyền, thì chẳng có gì tác hại ai ngoài gia đình thân thuộc; đằng này, ông lưu lại bức thư tuyệt mệnh “**tự hủy mình vì lý do chống độc tài**” và kéo thêm sự tự thiêu của Hòa Thượng Quảng Đức để chống đàn áp tôn giáo, thì chính nghĩa Việt Nam Cộng Hòa chống Cộng sản và xây dựng Dân chủ sẽ không còn nữa trước dư luận thế giới.

Chính bức thư tuyệt mệnh của Nhất Linh là cái mồi lửa đốt cháy VNCH và làm cho cuộc xâm lăng của Việt Cộng đạt thắng lợi qua chiêu bài Giải Phóng Dân Tộc.

Em Bông Giấy,

Vì phải chứng minh cho cô giáo Trần Thị Lam và giới trẻ trong nước cũng như hải ngoại hiểu tại sao “dân Việt Nam bốn ngàn tuổi mà không chịu lớn, bốn ngàn tuổi mà vẫn còn bú mớm”, anh mới phải đề cập đến Nhất Linh, thần tượng của nhiều người – trong đó có anh – một thời cấp sách đến trường.

Anh không có mục đích khơi lại đống tro tàn dĩ vãng. Anh cũng không “vạch áo cho người xem lưng”, bởi vì kẻ thù sẽ dễ dàng nhìn thấy lưng (nhược điểm) của ta còn hơn ta thấy.

Anh chỉ muốn nhắn gửi với các bạn trẻ “**nếu muốn cứu nước thì hãy nhớ đặt quyền lợi của Tổ Quốc, của Đồng Bào trên hết**”.

*Bức thư tuyệt mệnh của nhà cách mạng Nhất Linh Nguyễn Tường Tam đã **giết chết** tên tuổi của ông trong lịch sử. Và nó cũng **giết chết** nước Việt Nam Cộng Hòa đang vừa chiến đấu tự vệ vừa xây dựng nền Dân Chủ. Do đó mà cuộc đấu tranh bảo vệ CHÍNH NGHĨA QUỐC GIA của VIỆT NAM CỘNG HÒA trở thành PHI NGHĨA!*

□

II.

Cũng nhớ lại đêm uống rượu ở Santa Ana July 6/2017 có đoạn đối thoại như sau:

(Trích)

Anh Đặng Văn Âu cười hề hề, (tiếp):

“Để anh nói chuyện về ông Bùi Tín cho nghe. Bài thơ của cô giáo Trần Thị Lam, ở câu ‘Đất nước mình NGỘ quá phải không anh’, ông Bùi Tín ổng cố tình đổi chữ Ngộ bằng chữ Kỳ, nên đọc ‘Đất nước mình KỶ quá phải không anh’. Theo anh thì nghĩ thế này, chữ Ngộ nó hay vô cùng. Ngộ, tức là ngồi dưới gốc Bồ Đề bao nhiêu ngày, nhìn ra được tam thiên thế giới. Dân VN không lớn được vì không chịu ngộ (cười hề hề) chứ chẳng có gì hết. Bốn ngàn tuổi cũng vậy mà tám ngàn tuổi cũng vậy thôi!” (Lại cười hề hề).

Peter đưa nhận xét:

“Cô giáo Lam chưa chắc đã hiểu điều cô viết. Nhưng mà tui với anh Âu ngồi tán ra mới thấy ý tứ trong bài thơ là ghê gớm. Cũng như câu hỏi của Việt Khang Anh là ai? cũng đã được mình tán đó...”

Anh Âu:

“Mà thiệt ra...”

BG gật:

“Nhiều khi người ta không hiểu. Giống như BG, khi viết, cũng đâu tự biết. Phải có nhà phê bình hay độc giả đọc, khai triển, mới thấy chiều sâu của điều mình muốn nói tới.”

Anh Âu:

“BG, em nên nhớ, nhà phê bình họ làm cho bản nhạc thành hay, (BG: Dạ đúng), làm cho bài văn thành tuyệt...”

BG:

*“Không phải họ làm đâu anh, mà họ **nhìn ra được** cái hay cái tuyệt của tác phẩm”.*

Anh Âu:

“Họ nhìn ra được, mà ngay cả tác giả lúc viết cũng không biết.”

BG:

“Dạ đúng”.

Peter:

“Anh Âu có nhớ tôi phê bình với Nguyễn Ngọc Lập hai câu thơ (của Nguyễn Bá Trác) không? Nó nói: ‘Tôi gặp biết bao nhiêu thi sĩ nổi tiếng mà chưa ai nghĩ được như ông về hai câu đó.’”

BG hỏi:

“Nguyễn Ngọc Lập là ai?”

Peter đáp:

“Là một anh chàng Thiếu Úy Thủy Quân Lục Chiến, trước đây chống Cộng, nhưng sau này về VN nịnh CS.”

Anh Âu thở dài:

“Cũng như ở hải ngoại, chưa ai nghĩ được câu hỏi ‘Anh là ai?’ của Việt Khang. ‘Anh là ai’ đâu phải thằng công an; ‘Anh là ai’ ... “

Peter chêm vào:

“Nhân cấp số lên”

Anh Âu:

“... là Trần Đức Thảo, là Nguyễn Mạnh Tường, là Nhất Linh...”

Peter:

“Là cái cộng đồng hải ngoại này luôn”.

Anh Âu:

“ ‘Anh là ai’ mà anh không hiểu được cái đau khổ sẽ đến của dân tộc. (Quay qua BG) Cho nên trong bức thư tôi gửi em, anh viết để nói với lịch sử rằng ‘mình có trách nhiệm với tuổi trẻ’. Anh không thể từ chối trách nhiệm. (Cao giọng) ‘Anh là ai’ mà lại để cho đất nước tan nát như ngày hôm nay?”

“Anh sẽ nói về ông Ngô Đình Diệm, một người hết sức yêu nước, nhưng ông không có cái mà người ta cần đến: ‘Đó là sự hiểu thời thế’. Mình đang ngửa tay xin thằng Mỹ từ tiền bạc đến khi giới mà lại đi chống nó! Anh không có được sự sáng suốt. Cho nên nói ‘Ngô Tổng Thống anh minh’ là sai. Ngô Tổng Thống là người yêu nước, Ngô Tổng Thống là người lương thiện, nhưng Ngô Tổng Thống thiếu cái trí anh minh...”

Peter:

“Thiếu viễn kiến”.

(Anh Âu cao giọng):

“Nguyễn Cao Kỳ cũng là một người yêu nước, luôn luôn đi đầu tên mũi đạn, nhưng bị cái tinh thần Nho học ‘quân tử nhất ngôn’ nó ám.

“Khi Nguyễn Cao Kỳ nhường sự tranh cử Tổng Thống cho ông Thiệu, thằng Colby nó vào nó bảo ông Kỳ: ‘Ông ơi, bên Mỹ chúng tôi đã chuẩn bị để ủng hộ ông, tại sao ông lại nhường cho ông Thiệu? Bây giờ ông đòi lại đi’ thì Nguyễn Cao Kỳ trả lời: ‘Chuyện đất nước là của tôi, đâu phải chuyện của anh, anh về đi!’

“OK anh đuổi tôi về thì tôi phải tay! Đúng không?”

(Trầm giọng):

“Cho nên Nguyễn Cao Kỳ cũng là người không hiểu thời thế. Yêu nước, đúng, nhưng mà không đủ cái tâm để nhìn ra thời thế. ‘Anh’ là thằng giữa tay xin mà bây giờ ‘anh’ chống nó, bô-siết! ‘Anh’ ngu vừa thôi chứ!”

Anh Âu (hát đầu):

“Đúng không?”

BG cười thú vị, quay qua nói với Kiều My:

“Anh Âu ảnh viết như nói. Ảnh nói sao thì ảnh viết vậy. Chị đọc, cứ phải bật cười.”

Anh Âu:

“Anh nói thật với BG, anh ít học lắm, chỉ đậu Tú Tài thôi, nhưng mà khi thằng Moshe Dayan nói ‘Muốn thắng CS thì miền Nam phải thua CS đi đã’, thì nó bị các báo Sài Gòn chửi. Ảnh bảo ‘Không, nó nói đúng.’

“Phải thua để thấy CS như thế nào thì ‘anh’ mới hiểu được thế cuộc. Do bởi ‘anh’ chưa hiểu được tự do là gì, chưa hiểu dân chủ là gì, cho nên ‘anh’ mới làm tay sai cho CS, ‘anh’ ăn cơm quốc gia thờ ma CS. ‘Anh’ phải hiểu nó rồi ‘anh’ mới biết để mà chống nó.”

Anh Âu tiếp:

“Thành thử trời sinh tôi ra, tôi dốt, học hành không tới đâu, nhưng mà **‘tôi thấy’**. Chẳng hạn như tôi nói với ông Trần Văn Tuyên: ‘Thưa luật sư, tại sao luật sư lại cố sù, vận động thành lập Thành Phần Thứ Ba?’ Với thằng CS, thành phần thứ hai nó còn không chấp nhận, làm sao nó chấp nhận thành phần thứ ba của ‘anh’ cho được? Ông Tuyên nổi giận. Ông là người tên tuổi, nên với một cái thằng nhà binh Thiếu tá biết mẹ gì, ông cho mình là thằng ngu.”

Peter “đâm hơi”:

“Anh Âu lấy thêm mấy lon bia để đây cho BG nghe?”

Anh Âu dài giọng:

“OK, ròi ròi ròi ròi”

Anh cựu Đại úy phi công Trần Văn Phúc, bộ dáng hiền lành, nãy giờ ngồi im, bây giờ mới cất giọng Sài Gòn nhỏ nhẹ: “Theo tôi thấy, thằng Mỹ nó dùng chiến trường VN để nó clean up, không phải cố tình giúp miền Nam VN đâu. Chứ Giúp chỉ nguy hiểm, mà thật thì đó là một chính sách, một chiến lược nó đi như vậy.”

BG (nói với anh Phúc):

“Các bài anh viết dạo cuối tháng 4/2017 vừa qua, có đoạn nói về Không Quân với ngày 29/4 trước khi CS cưỡng chiếm Miền Nam, BG rất thích. Cũng nhờ các bài ấy mà BG đã ngồi **dậy được để cầm lên cây viết từ sau một cơn tâm bệnh rất nặng.**”

Anh Phúc (cười, nói tiếp):

“Nội chuyện vũ khí, có bao giờ thằng Mỹ đưa những vũ khí tối tân cho Miền Nam? Trước năm Mậu Thân 1968, quân đội Miền Nam đa số xài vũ khí cổ điển không à, Garant M1, Carbine M1, M2, làm gì có AR15 hay M16... Trong khi đó VC nó đã được Nga cung cấp cho AK mà xài rồi.”

Peter (quay qua anh Phúc):

“Mình ở Mỹ 42 năm, phải thông cảm cho người Mỹ. Họ là người thực dụng, business. Anh thấy, người Mỹ có một câu nói rất trần tục, nhưng tui thấy thật đúng, ‘Hãy cho tôi biết anh làm bao nhiêu tiền một năm, tôi sẽ nói anh hay anh là người như thế nào’. Câu rất vô duyên, rất xấu xí, nhưng mà thực tế. Với Mỹ, tất cả đều là lợi nhuận; tất cả đều là thực dụng. Cho nên anh đừng có ngạc nhiên, đừng có thắc mắc. Về nước Mỹ, anh cứ nghĩ thế này:

“Năm 1991, thằng Saddam Hussen (Tổng thống Iraq) nó bắn hỏa tiễn Scud qua bên Do Thái, một quốc gia thân với Mỹ. Scud là loại hỏa tiễn bí mật từ Nga, được tình báo Nga che giấu hết, nên không ai phát giác ra thằng Nga đã chế được hỏa tiễn Scud rồi âm thầm bán cho Saddam Hussen để gây chiến tranh với Do Thái.

“Còn phía Saddam Hussen lại tưởng rằng Scud là hỏa tiễn tàng hình, liên lục địa, không có loại nào khắc phục được nó. Không ngờ tình báo Mỹ biết được, xong chế ra hỏa tiễn Patriot đối kháng lại với hỏa tiễn Scud. Patriots Missiles của Mỹ là khắc tinh của Scud.”

Peter tiếp:

“Mà, trong khi ấy, Mỹ cứ để mặc cho thằng Saddam Hussen bắn 6 cái Scud qua Do Thái, tan nát hết nước Do Thái; lúc đó tàu Mỹ mới đem hỏa tiễn qua cứu viện, nhưng lại có tình qua rất chậm. Để làm gì? Để cho sự tàn phá Do Thái bị rộng hơn, cho thằng Saddam Hussen bắn nhiều hơn, cho thế giới kinh sợ hỏa tiễn Scud hơn; rồi sau đó chiếc tàu chở hỏa tiễn Patriot của Mỹ mới cập bến Do Thái, Do Thái mới chống trả lại được Saddam Hussen.

“Tức thì, đơn đặt hàng của thế giới ào ạt gửi về Ngũ Giác Đài đặt mua hỏa tiễn Patriot.”

Peter kết luận:

“Vậy đó! Mỹ dùng sinh mạng của những nước nhược tiểu để cho nó thương lượng, mua bán.

“Bây giờ mình ở trong nước Mỹ, mình được hưởng lợi nhuận của Mỹ; nhưng nếu mình ở ngoài nước Mỹ thì mình sẽ chửi Mỹ.

“Nên, đừng ngạc nhiên tại sao thế giới ghét Mỹ, mà cũng đừng ngạc nhiên tại sao hệ quốc gia nào có thiên tai thì Mỹ lại là thằng đầu tiên ra tay cứu trợ. Mỹ giúp nhiều chừng nào, thế giới lại càng ghét Mỹ nhiều chừng đó. Mỹ là lợi nhuận. Ông Donald Trump là điển hình cho người Mỹ thuần túy.”

Anh phi công Phúc (giọng tức tối):

“Tôi hoàn toàn đồng ý với anh những chuyện đó, nhưng cái điều tôi muốn nói là Mỹ đưa quân qua VN với danh nghĩa là giúp Miền Nam mà?”

Anh Âu giọng điềm tĩnh:

“Bây giờ moa trả lời cho Phúc nghe này: Điểm may là đất nước mình nằm vào vị thế chiến lược nên mới được người Mỹ giúp, chứ không phải Mỹ thương yêu gì dân tộc mình đâu. Hãy nghĩ như vậy nè, nếu VN nằm trong một góc khuất như Tây Tạng, hay Tân Cương... thì Mỹ nó đâu có nhảy vào? ...”

Anh Phúc dợm cắt:

“Tôi đồng ý.” ...

Anh Âu:

“Nghe, nghe anh nói, người Mỹ sai làm trong việc đánh giá dân tộc VN. Vì sao? Thoạt tiên Mỹ đến giúp Miền Nam chỉ để cốt ý ngăn chặn làn sóng CS thôi chứ không muốn chiến thắng CS. Anh em mình đều là quân đội thì mình hẳn biết, trong một cuộc chiến mà ‘anh’ chỉ đánh để phòng thủ thôi thì đúng là ‘anh’ thua rồi. Ông Cabot Lodge tuyên bố ở Singapore rằng ‘Cuộc chiến đấu này không có kẻ thắng người bại’, tức nhiên phải thua thôi. Trong một ván cờ mà ‘anh’ chỉ mong huê cũng đã là thua.”

Anh Âu tiếp:

“Bây giờ anh mới quay lại vấn đề nè: người Mỹ không hiểu gì VN hết, người Mỹ hiểu VN qua những thằng tướng Pháp. Các toa nên nhớ, khi ông Diệm về nước năm 1954 thì người Mỹ đã giao tài chánh, quân sự và ngoại giao cho Pháp rồi. Thằng Pháp nó chi ra cho VN được bao nhiêu thì VN hưởng bấy nhiêu. Ông Diệm tranh đấu mãi, qua năm 1955, yêu cầu Mỹ ‘Nếu giúp chúng tôi thì giúp trực tiếp chứ không giúp qua người Pháp.’

“Mà các toa nên nhớ, thằng Pháp rất ghét ông Diệm.

“Tại sao? Năm ông Diệm 33 tuổi được Vua Bảo Đại cho làm Thượng Thư Bộ Lại (tức Thủ Tướng) thì ông Diệm yêu cầu người Pháp phải có những chính sách thế này thế nọ... cho đất nước Việt. Người Pháp từ chối.

“Từ chối thì ông Diệm từ chức.

“Do đó người Pháp chống ông Diệm, ghét ông Diệm.

“Năm 1954, ông Diệm về nước, không có ai hậu thuẫn hết. Bình Xuyên, Hòa Hảo đều chống ông Diệm, Cao Đài chống ông Diệm, và thằng Tây chống ông Diệm.

“Thằng Tây chống ông Diệm nên thằng Tây mới ra lệnh cho Trung tá Trần Đình Lan, Vương Văn Đông đảo chính ông Diệm.

“Ông Diệm tưởng rằng mình có thể đứng lại được?”

“Không, ông Diệm không thể đứng lại nếu không có tướng Lansdale của Mỹ nhảy vào hỗ trợ. Lansdale là người đã giúp ông Diệm chống lại cuộc đảo chánh đó.”

Câu chuyện lịch sử đang hăng, mọi người đang lắng nghe từng chữ của anh Âu thì đột nhiên “mắt húng” khi nghe tiếng anh Bảo (ngồi cạnh anh Phúc), bật kêu nhỏ:

“Có con gì nó bò trong cái đĩa gà kia... (Kiều My đưa đĩa tìm) Đó, đó, ở dưới cái miếng đầu tiên đó...”

BG (vừa bực vừa thấy tức cười):

“Thì mình cũng phải cho nó ăn chứ anh!”

Anh Âu:

“Chắc là con gián?”

BG (bàn ra):

“Không sao, kê, cứ cho nó ăn thoải mái. Để nghe anh Âu nói tiếp chuyện lịch sử đáng giá hơn chuyện con gián với đĩa gà!”.

Anh Âu (tiếp):

“Thành thử, cái bất hạnh của dân tộc VN là gì? Như moa nói đó, nếu dân tộc mình mà bị thằng Ăng Lê đô hộ...”

Peter:

“...thì mình ngon rồi!”

Anh Âu:

“... Đúng, mình ngon rồi, vì thằng Ăng Lê nó ý thức được đến cái thời điểm đó là phải trả lại độc lập cho thuộc địa; còn thằng Tây cứ ôm cứng.

“Mà thằng Tây nó có CS ở trong, các toa phải đọc lịch sử mới thấy, thằng Thorez là một thằng CS, rồi nó đưa thằng Léon Blum lên làm Thủ Tướng thì từ nó mà HCM nhận được tất cả những chỉ thị. Vì vậy HCM cho giết hết tất cả những đảng phái quốc gia.

“Thành thử đất nước mình, nói thật với các toa, thiếu sự yểm trợ của quốc tế. Từ ông Nguyễn Thái Học cho đến ông Trương Tử Anh, ông Lý Đông A, đó chỉ là những tổ chức cách mạng yêu nước. Còn HCM là làm theo chỉ thị của đệ tam quốc tế nên có đủ thông tin, có đủ yểm trợ. Do đó mà mình thua. Mình thua vì mình không ý thức được sự giúp đỡ của người Mỹ. Nếu mà người VN đừng có chống nhau...”

Anh Phúc:

“Tôi thấy một điều, chính mắt tôi thấy, tháng 7/1971 nhân dịp ông Tư lệnh Đệ thất Hạm đội Mỹ viếng thăm Pleiku, có ghé đến phi đoàn 530, gặp một phi công vừa trở về sau vụ rớt máy bay. Ông tướng Tư lệnh Mỹ hỏi ‘Anh ta về cách nào?’ thì ông Đại tá Nguyễn Văn Bá, Không đoàn trưởng Không đoàn 72 Chiến thuật, kể:

‘Trực thăng phải ba lần xuống rước, lần thứ ba nó mới leo lên được chiếc máy bay. Lần đầu tiên nó quấn vào tay bằng một sợi giây interphone, lần thứ nhì ôm càng trực thăng, lần thứ ba mới leo lên được.

“Ông Tư lệnh Mỹ hỏi, ‘Vậy chứ hệ thống radio cấp cứu thì sao?’

“Đại tá Bá đáp, ‘Gần như chúng tôi không hề có hệ thống radio cấp cứu gì cả.’

“Ông Tư lệnh Mỹ nhìn người phi công rớt máy bay đó bằng cặp mắt vô cùng thương xót, nhưng ông không nói tiếng nào. Ông lại nhìn qua trong đám quân nhân, thấy có một anh Đại úy mặc quần áo bay mà vá toí tả. (Phúc cười) Ông Bá mới bày tỏ, ‘Ở đây, về quân trang, rất thiếu. Thành ra trong vấn đề thay đổi quân trang thật rất yếu kém.’”

*

* *

[Đến đây phải ngừng một chút để ghi thêm chi tiết thú vị và quan trọng này vào:

Với bản chất khiêm nhường nhỏ nhẹ, anh Phúc KHÔNG kể ra giữa bàn rượu rằng “**người phi công vừa mới trở về từ cõi chết**” chính là anh ấy, (Thúy thuộc Phi đoàn 530, Không Đoàn 72 Chiến Thuật, Sư Đoàn II Không Quân) ngày 12/6/1971, trong trận tái chiếm Căn cứ số 5 ở Tam Biên (ngã ba Việt Miên Lào), đã thoát hiểm bằng cách bung dù nhảy ra khỏi phi cơ, trước sự mục kích của Lữ Đoàn 2 Dù và Sư Đoàn 22 Bộ Binh, nửa mặt bên phải bị phỏng. Do đó mà anh Phúc được Tư Lệnh binh chủng Dù cấp cho cái bằng Dù để mang –nếu muốn.)]

*

**

(Trở lại bàn rượu đêm July 6/2017).

Anh Phúc kể tiếp:

“Độ hai tuần lễ sau, cầu không vận giữa Đệ Thất Hạm Đội Hoa Kỳ và Pleiku được thành lập, hàng chục chiếc C-7A Caribu liên tục đáp xuống phi trường Cù Hanh, mang theo quân trang theo tiêu chuẩn của Mỹ cho hàng ngàn nhân viên phi hành của KB 72 Chiến Thuật, từ flare cấp cứu, radio cấp cứu RT-10, đến áo bay, áo lưới phi hành (survival vest), áo giáp, nón sắt và 2 chiếc hoist (máy trục trang bị trên trục thẳng để cứu người bị nạn dưới đất).

Đây là 2 chiếc hoist đầu tiên của Không Quân VNCH. Đặc biệt nhất là 6.000 (sáu ngàn) trái hỏa tiễn chống chiến xa.

Vì vậy từ tháng 2/1972, các xe tăng của Cộng quân xua vào vùng Cao Nguyên đều bị Không Đoàn 72 Chiến Thuật tận diệt (lúc bấy giờ Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn II không tin chiến xa của CSBV có thể xuất hiện ở vùng rừng núi Cao Nguyên này, khoảng 20-20 dặm phía Tây căn cứ Charlie, mà cho rằng đó chỉ là những chiếc xe be của người làm rừng thôi).

Trong mùa hè đỏ lửa đó, ông Đại tá Bá phải chia bớt một số hỏa tiễn cho Sư đoàn 3 KQ, một số cho sư đoàn 1 KQ để tấn công VC.”

Mọi người im lặng nghe, không khí ngậm ngùi tỏa lan bàn rượu.

Thở ra, khuôn mặt anh Phúc đậm buồn bã:

“Ở đây phải đặt dấu hỏi, ‘trong khi, từ trước, quân đội mình không có cái hỏa tiễn chống chiến xa nào hết, mà tại sao Pleiku lại được ông Tư Lệnh Mỹ cấp cho 6 ngàn cái?’ **Có phải rằng ông ĐÃ BIẾT VC sẽ tấn công Miền Nam, ông biết là xe tăng của VC sẽ vô Tây Nguyên nên mới phát cho 6 ngàn hỏa tiễn dự trữ để chống trả?**

Nỗi ngậm ngùi càng lan rộng bàn rượu.

Anh Đại úy phi công dáng gầy, giọng nói nhỏ nhẹ, nhưng niềm đau thua trận khởi đi từ phi vụ cuối cùng bảo vệ bầu trời Sài Gòn sáng ngày 29/4/1975, kéo dài 42 năm ở Mỹ, thấy như vẫn còn ứ đọng đêm nay qua cái thở dài và câu kết luận:

“Nếu nói rằng thắng Mỹ nó giúp Miền Nam thì đó là điều không đúng. (Giọng nói bỗng trở nên tức tởi) **Nó biết hết, nhưng nó muốn tạo điều kiện để cho Bắc Việt đánh thắng miền Nam.** Chứ không phải thắng Mỹ nó tốt đâu.

“Theo tôi nghĩ, Mỹ nó muốn dùng đất nước VN nhỏ bé làm con cờ để nó thành hình một chiến lược. Những điều suy nghĩ, tôi có duyên trải nghiệm từ đêm Giáng Sinh 1969 đến tận ngày 29/4/1975, nhưng kể ra đây thì thật rất dài dòng...”

Câu chuyện anh Phúc bị cắt ngang theo sự đứng lên từ ghế của một người khách, giữa những hồi còi tin tin âm ỉ của người vợ đang ngồi chờ trong xe, phía trước nhà anh Âu.

(Hết trích)

□

Nỗi u hoài trong tôi chiều nay càng được nhân cấp số cao hơn sau khi nhận vài dòng nhỏ của chị Kim Chi gửi từ Sài Gòn:

“Em ơi,

Đọc về lịch sử... không mê chút nào hết, nhưng chị cũng đã ‘cố gắng’ đọc cho hết lá thư em gửi. Huhu huhu!’

Không có ý nghĩ gì trước những lời Chị ngoài một nỗi u hoài thăm thăm theo hai chữ *Dân Trí* rất cần thiết cho dân tộc.

Nhớ, nhân buổi mạn đàm chữ nghĩa mấy chục năm xưa, có mặt vợ chồng nhiếp ảnh gia Nguyễn Huy Trục, vợ chồng ông Đoàn Văn Thông (tác giả của nhiều cuốn Bói Toán, Chuyện Cấm Cung Đình, Tử Vi, Kinh Dịch), ông Đoàn Văn Thông đưa câu hỏi:

“Sao chị BG không viết các loại như tôi, dễ ăn lắm? Chị biết, sách tôi bán rất chạy, tung ra cuốn nào là các nhà Xuân Thu, Đại Nam, Tự Lực lấy hết cuốn đó, rồi cứ tái bản đi tái bản lại mãi.”

Tôi cười:

“Chỗ giao thiệp, biết sách anh bán chạy, tôi cũng mừng cho anh có nhiều lợi nhuận. Nhưng ***trên cái nhìn của một người yêu dân tộc và yêu chữ nghĩa***, tôi nghĩ, chừng nào thấy những cuốn Tài Hoa Mệnh Bạc của tôi ‘bán chạy’ ***thì tôi mới mừng***. Tại sao? Bởi biết, khi ấy vấn đề Dân Trí của người VN (dù trong nước hay hải ngoại) có thể gọi là ‘*tạm ổn!*’”

Lại nghĩ, một trí thức khoa bảng như Nhất Linh mà còn “trùm chẵn” thì chắc chắn không bao giờ tôi buồn vì lời thư của chị Kim Chi, một phụ nữ điển hình cho mấy chục triệu người phụ nữ ở lớp tuổi 80 đang cư mang cuộc sống tối tăm của hiện tại và tương lai sẽ là cái chết cô đơn nghèo khổ.

Đó chỉ là “những hạt cát rất bé” vẫn còn biết thở trong cái kiếp nạn lớn lao đang bao phủ trên toàn Dân Tộc. Điềm đau lòng và bất lực của tôi là vẫn nhìn thấy từ trong nước ra đến ngoài hải ngoại hôm nay, đã có RẤT NHIỀU vị “trí thức trùm chẵn”!

Chuyện Lịch Sử rõ là... không mê chút nào hết (như chị Kim Chi viết!). Khổ nỗi rằng tôi lại là người rất mê Lịch Sử (như kẻ mê một món đồ cổ, lúc nào cũng đem ra sẫm soi nhìn ngắm để ngày càng thấy nó sáng hơn trên nhiều góc

cạnh). Vì vậy cái đầu luôn luôn bị bao vây theo lăm điều bề dâu nhận biết trong đất nước Minh và trên cả đất nước Người đang nương thân tâm gửi. Những điều, rồi đây cũng sẽ trở thành Lịch Sử!

Trần Thị Bông Giấy
(Bài viết xong tại San Jose, 11:41 khuya thứ Bảy Aug. 19/2017)

□